

Số: 6149/QĐ-CT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2012/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và Luật số 106/2016/QH13;

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 và Luật số 31/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và Luật số 32/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp; Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật thuế;

Căn cứ Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế; Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Biên bản kiểm tra số 256/BBKT-CT ký ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Việt Thành của Đoàn kiểm tra Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 2233/QĐ-CT-KT ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Cục Trưởng Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc kiểm tra thuế tại Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Việt Thành;

Căn cứ Quyết định số 2970/QĐ-GQXP ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Cục Trưởng Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra – Kiểm tra số 3,

Tôi: Nguyễn Thị Bích Hạnh – Chức vụ: Phó Cục Trưởng Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Việt Thành.

Mã số thuế: 0305544188.

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà MeLinh Point, 02 Ngô Đức Kế, phường Bến Nghé, quận 1, Tp.Hồ Chí Minh.

Giấy phép thành lập và hoạt động số 84/UBCK-GP do Chủ tịch Ủy ban
Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 05/3/2008.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Cẩm Viên.

Chức danh: Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp do:

Kê khai thuế giá trị gia tăng hàng hóa dịch vụ bán ra chưa đúng quy định dẫn đến tính thiếu số tiền thuế giá trị gia tăng phải nộp đã vi phạm Điều 3, Điều 7 Luật thuế Giá trị gia tăng số 13/2008/QH12; Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng số 31/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013.

Xác định sai các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp dẫn đến tính thiếu số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp đã vi phạm khoản 1 khoản 2 Điều 9 Luật Thuế TNDN số 14/2008/QH12 ngày 03 tháng 6 năm 2008; khoản 5 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 32/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013, Điều 1 Luật số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật thuế.

3. Quy định tại: điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng: không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả sau:

a) Hình thức xử phạt chính: phạt tiền với mức phạt: 40.361.843 đồng.

(Bằng chữ: *Bốn mươi triệu ba trăm sáu mươi một nghìn tám trăm bốn mươi ba đồng*)

Trong đó:

- Phạt tiền về hành vi vi phạm thủ tục về thuế với mức phạt: không.

- Phạt tiền về hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp với mức phạt (tiểu mục - 4254): 40.361.843 đồng.

- Phạt tiền về hành vi trốn thuế với mức phạt: không.

b) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

- Số tiền thuế truy thu: 264.759.851 đồng.

(Bằng chữ: *Hai trăm sáu mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi chín nghìn tám trăm năm mươi một đồng*).

Trong đó:

+ Thuế giá trị gia tăng (tiểu mục - 1701): 88.763.075 đồng.

+ Thuế thu nhập doanh nghiệp (tiểu mục - 1052): 175.996.776 đồng.

- Số tiền chậm nộp tiền thuế: 120.869.965 đồng.

(Bằng chữ: *Một trăm hai mươi triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn chín trăm sáu mươi lăm đồng*).

Trong đó:

+ Số tiền chậm nộp tiền thuế GTGT (tiểu mục - 4931): 57.232.326 đồng.

+ Số tiền chậm nộp tiền thuế TNDN (tiểu mục - 4918): 63.637.639 đồng.

Tiền chậm nộp tính đến ngày 28/11/2019. Doanh nghiệp tự tính và nộp tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 29/11/2019 đến ngày nộp đủ tiền thuế truy thu, tiền phạt vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả là 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Bà Nguyễn Thị Cẩm Viên là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này, Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Việt Thành phải nộp số tiền thuế truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp vào:

Tài khoản số: 7111.1056137 của Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh mở tại Kho bạc Nhà nước TP. Hồ Chí Minh.

Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Việt Thành không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Việt Thành có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà Nước TP.HCM để thu tiền thuế, tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Kế khai Kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế - Cục Thuế TP.Hồ Chí Minh để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận ✓

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTKT3 (Inthuan.07b).

KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bích Hạnh

